

ĐIỂM CHUẨN ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY (PHÍA BẮC) 2018

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (ĐH PCCC) thuộc Bộ trưởng Bộ Công an. Bộ trưởng Bộ Công an ủy quyền cho Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân quản lý, chỉ đạo hoạt động của Trường ĐH PCCC theo chức năng. Có trách nhiệm đào tạo cán bộ phòng cháy, chữa cháy trình độ đại học và các trình độ thấp hơn; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy; nghiên cứu khoa học về phòng cháy, chữa cháy phục vụ cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Điểm chuẩn Đại học Phòng cháy chữa cháy (phía Bắc) 2018:

BẤM XEM TẠI ĐÂY => <https://doctailieu.com/diem-chuan-dai-hoc-phong-chay-chua-chay-phia-bac-2018>

Tham khảo điểm chuẩn của các năm trước:

Điểm chuẩn năm 2017 tăng đáng kể so với năm trước:

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn	Điểm chuẩn	Ghi chú
1	7860113	Phòng chữa cháy (Nam Bắc)	A00	28.25	Trong số 16 thí sinh cùng mức 28.25 lấy 06 thí sinh: 04 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn đạt 27.65 điểm; 02 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn 27.35 điểm và môn Toán đạt 9.6
2	7860113	Phòng chữa cháy (Nữ Bắc)	A00	30.25	Trong số 04 thí sinh cùng mức 30.25 lấy 03 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn từ 28.35 điểm
3	7860113	Phòng chữa cháy (Nam Nam)	A00	27	Trong số 18 thí sinh cùng mức 27.0 lấy 05 thí sinh: 03 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn đạt từ 26.55 điểm; 02 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn 26.0 điểm và môn Toán đạt 9.0
4	7860113	Phòng chữa cháy (Nữ Nam)	A00	28.5	Trong số 06 thí sinh cùng mức 27.0 lấy 03 thí sinh: 01 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn đạt 27.95 điểm; 02 thí sinh có tổng điểm 03 môn chưa làm tròn 27.4 điểm và môn Toán đạt 9.4

5	7860113DS	Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, hệ dân sự	A00	15.5	
---	-----------	--	-----	------	--

Điểm chuẩn năm 2016 tương đối cao:

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn	Điểm chuẩn	Ghi chú
1	7860113	Phòng cháy chữa cháy (Nữ phía Nam)	A00	26.5	
2	7860113	Phòng cháy chữa cháy (Nam phía Nam)	A00	23.75	
3	7860113	Phòng cháy chữa cháy (Nữ phía Bắc)	A00	27.5	
4	7860113	Phòng cháy chữa cháy (Nam phía Bắc)	A00	25.25	

Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018:

STT	Tên trường/ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển	Mã ngành ĐKXT	Chỉ tiêu nam	Chỉ tiêu nữ
1	Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ		7860113	128	14
	- Phía Bắc	A00		63	7
	- Phía Nam	A00		65	7
	Tổng số			128	14